

Số: 36 /QĐ-BNN-KTHT

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 46/2014/TT-BNNPTNT ngày 05/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn thực hiện một số nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất quy định tại Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 (một) thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 01 năm 2015.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn, Thủ trưởng các Tổng cục, các Vụ, các Cục và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát thủ tục hành chính);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cổng thông tin điện tử Bộ NN và PTNT;
- Trung tâm tin học Thống kê;
- Vụ Pháp chế (Phòng Kiểm soát TTHC);
- Lưu: VT, KTHT.



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC
NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 36 /QĐ-BNN-KTHT
ngày 08 tháng 04 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

**1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Bộ**

| TT | Tên thủ tục hành chính | Lĩnh vực | Cơ quan thực hiện |
|----|---|----------------|----------------------------|
| | Thủ tục hành chính cấp huyện | | |
| | Thẩm định, phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 giai đoạn 3. | Lĩnh vực chung | Ủy ban nhân dân cấp huyện. |

**PHẦN II: NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

A. Thủ tục hành chính cấp huyện

I. Lĩnh vực chung

1. Thẩm định, phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất

a) Cách thức thực hiện:

- Ủy ban nhân dân cấp xã gửi 01 (một) bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) trực tiếp hoặc qua đường bưu điện. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ Ủy ban nhân dân cấp huyện phải trả lời bằng văn bản về tính hợp lệ của hồ sơ để tiến hành thẩm định hoặc không thẩm định;

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thẩm định các nội dung của dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ;

- Sau khi có kết quả thẩm định, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất và trả kết quả về Ủy ban nhân dân cấp xã trong 02 (hai) ngày làm việc.

b) Hồ sơ:

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt dự án;

- Đơn đăng ký của các hộ tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/TT-BNNPTNT ngày 5/12/2014);

- Biên bản họp thôn, bản (Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/TT-BNNPTNT ngày 5/12/2014);

- Danh sách hộ, nhóm hộ đăng ký dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (Phụ lục 03 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/TT-BNNPTNT ngày 5/12/2014);

- Thuyết minh dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/TT-BNNPTNT ngày 5/12/2014).

- Số lượng: 01 bộ.

c) Thời hạn giải quyết: 15 ngày.

d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính : UBND cấp huyện.

f) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính.

g) Lệ phí (nếu có): Không.

h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Có.

- Đơn đăng ký tham gia Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/TT-BNNPTNT ngày 5/12/2014);

- Biên bản họp thôn (Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/TT-BNNPTNT ngày 5/12/2014);

- Danh sách hộ, nhóm hộ đăng ký dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (Phụ lục 03 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/TT-BNNPTNT ngày 5/12/2014);

- Thuyết minh dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/TT-BNNPTNT ngày 5/12/2014).

i) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): không.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Thông tư 46/2014/TT-BNNPTNT ngày 5/12/2014.

